



Tuần Báo Vô Vi

6 tháng 2 năm 2022

Số 589

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Những gì giải quyết êm đẹp nhất?
- 2) Muốn tiến tới vô cùng thì phải làm sao?
- 3) Tha thứ và thương yêu có hữu ích gì không?
- 4) Việc gì đau khổ nhất?
- 5) Lạnh lẽo do đâu hình thành?
- 6) Tại sao nghèo khổ?
- 7) Người tu thiên chịu nhịn nhục có tiến bộ không?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÔ VI. All rights reserved.

Sydney 18-04-04 4:40AM 1) Hỏi: Những gì giải quyết êm đẹp nhất? Đáp: Thừa từ tâm giải quyết êm đẹp nhất. Kệ: Từ tâm khai triển tiến vô cùng Thức giác trùng tu uyển chuyển thông Mê loạn không còn si loạn thuyết Giữ phần thanh tịnh chẳng lòng vòng.	Sydney 19-04-04 6:20AM 2) Hỏi: Muốn tiến tới vô cùng thì phải làm sao? Đáp: Thừa muốn tiến tới vô cùng thì phải đào sâu nguyên lý của Trời Đất. Kệ: Phân minh đời đạo tiến vô cùng Giải giới khai minh tại các vùng Phát triển vô cùng tiến bao dung Tinh thâm Trời Đất an vô cùng.
Sydney 20-04-04 3:52AM 3) Hỏi: Tha thứ và thương yêu có hữu ích gì không? Đáp: Thừa tha thứ và thương yêu rất hữu ích. Kệ: Tình thương tận độ khắp nơi nơi Phát triển tâm linh lại cứu đời Hợp nhất tình người chung hội ngộ Bền lâu tiến hóa dựng xây đồ.	Sydney 21-04-04 8:15AM 4) Hỏi: Việc gì đau khổ nhất? Đáp: Thừa việc thiếu ăn thiếu mặc là đau khổ nhất. Kệ: Bần cùng thiếu ăn là đau khổ Rất khó vượt lên cùng các giới Học hỏi không ngừng khó thành thời Không an lại khổ khó thông hơi.
Sydney 22-04-04 4:22AM 5) Hỏi: Lạnh lẽo do đâu hình thành? Đáp: Thừa lạnh lẽo do thiếu áo quần. Kệ: Bảo bùng lạnh lẽo khó thông dong Khổ cực đối khổ khó đạt thông Duyên đạo tình đời khó ước mong Công bằng chẳng có tự trong lòng.	Sydney 23-04-04 6:40AM 6) Hỏi: Tại sao nghèo khổ? Đáp: Thừa tại vì thiếu thốn, dân trí không phát triển. Kệ: Dân trí không phát triển vì không hiểu Thân không an trí không hành vui Tâm thân không ổn gieo thâm mùi Tiến hóa không thành tâm bất ổn.
Sydney 24-04-04 2:14AM 7) Hỏi: Người tu thiền chịu nhịn nhục có tiến bộ không? Đáp: Thừa người tu thiền rất cần nhịn nhục thì mới thấy rõ mọi sự việc. Kệ: Tu thiền cần nhịn nhục thăng hoa Trí sáng tâm minh duyên tận độ Đời đạo phân minh hiểu thấu vô Nội tâm thanh tịnh là cần thiết.	

PHỤ ÁI MẪU ÁI

Mẫu Ái 16

Tu hành chuyển hóa thâm giao
Tiền duyên tái ngộ hợp màu yêu thương
Vô cùng thương nhớ dựa nương
Đường đời đường đạo hai đường tương sinh.

Mẹ thương hóa giải nơi nơi
Giúp cho con tiến hợp đời Thượng Nguơn
Tâm linh cõi mở quy hườn
Tình thương con, mẹ chẳng sờn chẳng phai.

Chẳng còn luận thuyết dây dưa
Tâm thời dứt khoát nắng mưa chẳng còn
Diễn thanh tiến hóa nỉ non
Sống còn tiến hóa lòng son hợp hòa.

Tâm thần hóa giải càng minh
Chơn tình chơn giải chứng minh rõ ràng
Trực thanh thanh trực hai đàng
Quy hàng chơn giác mở màn tiến tu.

Montreal, ngày 26-4-1980

“*Tu hành chuyển hóa thâm giao*”: Chúng ta tu hành càng ngày càng phát triển, rồi chuyển hóa đi lên trên mới hiểu được cái nguyên căn, tận số thâm giao từ xa xưa tới bây giờ nay được tái ngộ. Tình vợ chồng, tình anh em đã nhiều kiếp giao cảm lẫn nhau. Tình cha mẹ, tình ông bà đều xuất hiện và cõi mở. Nó thâm giao, nó sáng suốt, nó hiểu nhiều việc hơn hồi xưa, cái luồng diễn của nó khác.

Cho nên, những người bạn tu về Vô Vi không phải đi tìm kiếm họ, mà tự nhiên họ đến với mình. Chúng ta nhờ tu hành chuyển hóa rồi mới tiến phần thâm giao. Trong cái thâm giao đó kích động về diễn, thì lúc đó những phần đó sẽ đến với mình. Rốt cuộc chúng ta thấy, bao nhiêu trăm năm về trước đã cùng chung sống nay tái ngộ trong một đại gia đình thương yêu. Các bạn tu rồi, nhiều khi không gặp bạn đạo thì buồn ghê lắm, mà gặp được bạn đạo các bạn vui. Đâu ai cho bánh, cho trái gì mà gặp tay bắt

mặt mừng và nói chuyện vui vẻ, vậy mà xa lại buồn, lại nhớ.

“*Tiền duyên tái ngộ hợp màu yêu thương*”: Trong cái tiền duyên kiếp trước, bây giờ chúng ta tái ngộ, rồi hợp màu thương yêu, nhớ nhung, cảm mến. Chúng ta tuy rằng tu để giải, để biết định luật sanh diệt này kia nọ. Chúng ta hiểu nhưng mà tới bây giờ thấy giờ lâm chung của bạn đạo thì nhiều người cũng còn rung động tâm hồn và đau đớn giữa tình cảnh đó là hướng về tâm đời. Còn nếu chúng ta hướng về tâm đạo thì chúng ta phải cung chúc sự tiến hóa của bạn đạo chúng ta được cơ hội thăng tiến đi lên để đổi cảnh và học thêm nhiều hơn. Chúng ta phải cung chúc sự tiến bộ đó. Còn những người chưa hiểu, còn cảm mến, đau đớn, cái đó là sự sai lầm. Nếu chúng ta hòa cảm tiến lên thì chúng ta không bị cái chuyện đau đớn đó.

“*Vô cùng thương nhớ dựa nương*”: Cho nên, các bạn tu được những lời phân giải của tôi đây, rồi vắng tôi thì các bạn đi tới vô cùng thương nhớ. Cái đó nên nhớ, nên thương, tại sao? Bởi vì cái phần này nó đã tiến tới vô cùng tận và nó rút chúng ta tiến hóa. Chúng ta phải dựa nương nơi phần thanh diễn đó. Cũng như tôi rời khỏi Việt Nam, bao nhiêu người thương nhớ tôi. Cái đó nên thương nhớ để phần sáng suốt này chuyển hóa cho họ và để họ dứt khoát đời và tìm về đạo. Khi nhớ đến tôi là họ hoàn toàn chỉ nhớ về đạo mới cảm thấy sung sướng và cõi mở không phải nhớ về đời. Họ nhớ về tâm đạo mà khóc, có khi cười rồi cảm thấy nhẹ.

“*Đường đời đường đạo hai đường tương sinh*”: Lúc đó, mới thấy rằng cái đời là bản thể của họ, càng phải tu nhiều hơn, mà nhớ đạo chừng nào thì lại phát triển chừng nấy. Hai đường tương sinh phát triển tới vô cùng tận. Sửa tiến thì mới có cơ hội tương ngộ, càng tu thì càng mở và càng khai thông, tiến hành trong sáng suốt cứu độ đời đời, cho nên mình là người đi trước phải tu. Khi mà truyền pháp cho người khác mà mình về không chịu tu, ham ăn ham uống cũng không được, phải lo tu, lo sửa mình để tới sáng suốt mãi mãi, dẫn đường cho những

người kế tiếp, rọi đèn cho họ đi. Lấy cái thanh mới chiếu hóa cho họ, lấy cái trược làm sao chiếu hóa được. Chúng ta phải tu nhiều hơn những người mới tu là vậy. Cho nên tôi nói các bạn tu rồi một truyền cho mười là vậy. Khi các bạn truyền được mười người thì các bạn về phải cố gắng gương mẫu tu hành hơn, thì sự tinh tấn sẽ về với các bạn càng sớm. Mỗi người đều làm như vậy thì sự tiến bộ trong chu trình tiến hóa tu hành của chúng ta chỉ có tiến không có lùi.

“*Mẹ thương hóa giải nơi nơi*”: Tình thương của Đức Quan Âm, của người mẹ hiền tại thế cũng vậy,

luôn luôn con đi đến đâu thì mẹ theo dõi đến đó, vắng một chút là chịu không được.

“*Giúp cho con tiến hợp đời Thượng Ngươn*”: Mong con trở lên để đi tới đời Thượng Ngươn hòa hợp với Chư Tiên Chư Phật, đó là Thượng Ngươn. Mong tâm linh của các con phải tiến tới và hòa hợp với bề trên mới đạt tới cảnh sống an nhàn, làm việc nhiều mà không mệt. Sự sáng suốt triền miên cởi mở.

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



Thi Ca của Đức Thầy

THẨM KỊCH MIỀN NAM

Đất yên lại tự gây phiền
Tình thương huynh đệ tách riêng hai miền
Bắc Nam kích động thường xuyên
Rước Thầy tận độ tạo duyên tạm hành
Tây Tàu Nga Mỹ cạnh tranh
Giành ăn trên đất Trời sanh hiểu hòa
Bốn bên cũng muốn thật thà
Thâm tâm tìm lợi tạo ra mối thù
Cuối cùng chấp nhận chữ ngu
Ra đi bỏ lại bộn tu không thành
Trở về tự thức cạnh tranh
Giết nhau chẳng kể tình anh em nhà
Tự mình ôm hận thiết tha
Mong sao sớm đạt chan hòa tình thương
Người người muốn tự mở đường
Về quê tận hưởng cái gương Cha lành
Bày ra đủ cách sử sanh
Thực hành không có muốn tranh đứng đầu
Chẳng còn luyện tiếc thương nhau
Bán dân bán nước trước sau khó hòa
Trong tâm có nước có nhà
Không còn ở được bước qua xứ người

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JĀKATA)
Tập I

Dịch Giả Tỳ Kheo Thích Minh Châu

CHƯƠNG I
4.07 PHẨM NỮ NHÂN

66. CHUYỆN HOÀNG HẬU TỪ TÂM (Tiền Thân Mudulakkhana)

Trước thời ta được Từ tâm...

Câu chuyện này được bậc Đạo Sư kể trong lúc trú tại Kỳ Viên, về tính tham đắm ái dục. Chuyện kể rằng một thiện gia nam tử ở Xá Vệ, sau khi nghe Đức Phật thuyết pháp, liền thành tâm hướng về Tam Bảo. Vị ấy xuất gia sống đời Phạm hạnh, theo đúng Chánh đạo, thực hành Thiền định và không bao giờ xao lãng trầm tư đối với đề tài Thiền quán mà vị ấy đã chọn.

Một ngày kia, trong lúc đang khát thực tại thành Xá Vệ, vị ấy chợt gặp một nữ nhân có nhan sắc quyết rũ, khiến vị ấy ham thích nên đã vi phạm giới luật tu hành là đưa mắt ngắm nàng! Dục tham bỗng khởi lên trong tâm vị ấy, khiến chẳng khác gì cây sung bị búa rìu dần ngã xuống đất.

Từ ngày ấy, do dục tham chi phối, thâm tâm vị ấy đều mất hết sinh thú trong đời sống tu hành, cũng chẳng tìm được Pháp lạc, vị ấy chẳng khác gì một con thú hoang trong rừng, cứ để râu tóc, móng tay chân mọc dài ra dần và y phục bản thủ hôi hám.

Khi các vị đồng Phạm hạnh biết được tâm trạng khổ đau của vị ấy, liền bảo:

- Nay Hiền giả, tại sao tâm trí Hiền giả chẳng được như trước?

Vị ấy đáp:

- Niềm an lạc của ta đã mất rồi.

Tăng chúng liền dẫn vị ấy đến yết kiến bậc Đạo Sư, ngài hỏi tại sao chúng Tăng dẫn vị Tỳ kheo ấy đến dù vị ấy không muốn.

- Bạch Thế Tôn, vì niềm an lạc của vị ấy đã mất rồi.

- Nay Tỳ kheo, có đúng vậy chăng?

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

- Vậy ai đã khiến ông phải phiền não?

- Bạch Thế Tôn, trên đường đi khát thực, con đã vi phạm giới luật của bậc Thánh khi nhìn ngắm một nữ nhân, và tham dục khởi lên trong tâm con, vì thế con sinh ra phiền não.

Bậc Đạo Sư liền bảo:

- Nay Tỳ kheo, chẳng có gì lạ khi ông vi phạm giới luật vì ham dục lạc, ông đã nhìn ngắm một đối tượng trái với giới luật và bị tham dục chi phối.

Thuở xưa, ngay cả những bậc đã đắc năm Thắng trí và tám Thiền chứng, những bậc đã dập tắt dục tham nhờ uy lực của Thiền quán, tâm đã được thanh tịnh và đôi chân đã có thể rảo bước giữa không gian, ngay cả các vị Bồ Tát, mà chỉ vì vi phạm giới luật khi nhìn ngắm một đối tượng ngoài thông lệ, nên phải để mất hết Thiền lực, tâm bị tham dục khuấy động và phải chịu đại phiền não. Thế thì trận cuồng phong đủ năng lực xô ngã núi Tu-Di có sá gì mà quan tâm đến một ngọn đồi trọc không lớn hơn con voi; cơn gió thổi mạnh làm bật gốc cây

*hồng đào vĩ đại có màng gì bụi cỏ bên vách đá;
hay cơn gió càn quét khô cạn cả đại dương có
kẻ gì đến cái ao bé tí kia chứ? Nếu tham dục có
uy lực làm cuồng si tâm trí của các vị Bồ Tát đã
giác ngộ và thanh tịnh, thì làm sao tham dục lại
phải nao núng trước ông kia chứ? Đây, ngay cả*

*những người đã thanh tịnh cũng bị tham dục
làm lạc hướng và người đã đạt đến vinh quang
tột đỉnh cũng phải chịu khổ nhục suy tàn.
Nói vậy xong, Ngài kể một chuyện quá khứ.*

(còn tiếp)

